TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 312/2020/HS-ST
Ngày 19 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Sỹ Trứ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Ngọc Phương.

Ông Ngũ Minh Luận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Sỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 314/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 297/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu C (tên gọi khác: Biển), sinh năm 1990 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: 68/3E khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu H và bà Nguyễn Thị H, bị cáo có vợ tên Lý Kim T và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/6/2020 bị Trưởng Công an phường An Thạnh, thành phố Thuận An xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (quyết định số 179/QĐ-XPHC); bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30/6/2020.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1991, nơi cư trú: Tổ 6, Ấp 1, xã M, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

Bà Trần Vũ Mỹ H, sinh năm 1993. Vắng mặt.

Ông Nguyễn Thanh Đăng K, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Ông Trương Phú Châu P, sinh năm 1992.Vắng mặt.

Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1989.Vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1965.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 29/6/2020, bà Vũ Thị H điều khiển xe môtô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59G2-102.87 đến nhà nghỉ Song Sen địa chỉ khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để thuê phòng ngủ qua đêm. Khi vào nhà nghỉ bà H để xe ở nhà xe của nhà nghỉ đến khoảng 06 giờ 30 phút ngày 30 tháng 06 năm 2020 thì phát hiện chiếc xe đã bị mất trộm nên bà H đến Công an phường An Phú trình báo sự việc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 30/6/2020, Nguyễn Hữu C cùng Nguyễn Thanh Đăng K và Trương Phú Châu P đến nhà nghỉ Song Sen để thuê phòng ngủ qua đêm, tại đây C thuê 01 phòng, còn K và P ở chung 01 phòng. Đến khoảng 04 giờ 00 phút sáng cùng ngày, Nguyễn Hữu C thức dậy đi xuống quầy lễ tân của nhà nghỉ để mượn xạc điện thoại nhưng không có ai trông coi, C nhìn thấy chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59G2-102.87 đang dựng gần đó nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, C quay lại phòng của K và P rồi nói C có việc nên về trước. Sau đó, C xuống tầng trệt lại quầy lễ tân lấy chìa khóa mở cửa cổng và dẫn bộ chiếc xe Honda Vision biển số 59G2-102.87 về nhà tại địa chỉ đường Hưng Định 18, khu phố Hưng Phước, phường Hưng Định, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày 30 tháng 06 năm 2020, Công an phường Hưng Định kiểm tra hành chính nhà của C thì phát hiện C đang tháo rời các bộ phận của chiếc xe trên nên tiến hành lập biên bản đưa C cùng tang vật về Công an phường để làm việc. Qua làm việc Nguyễn Hữu C đã thừa nhận toàn bộ hành trộm cắp tài sản của mình như đã nêu trên.

Căn cứ kết luận định giá tài sản và biên bản định giá ngày 07/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: chiếc xe mô tô biển số 59G2-102.87 có giá trị là 23.000.000 đồng.

Cáo trạng số 326/CT-VKS-TA ngày 21/10/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu C về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định như Bản cáo trạng đã truy tố và xác định: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cho Công an thành phố Thuận An xe môtô nhãn hiệu Honda Vision biển số 59G2-102.87 để tiếp tục điều tra xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình bị cáo xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất để có điều kiện làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hữu C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các tình tiết như Bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội và tài sản đã chiếm đoạt. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

Vào khoảng 04 giờ 00 phút ngày 30/6/2020, tại nhà nghỉ Song Sen địa chỉ khu phố 1A, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo đã lén lút chiếm đoạt môtô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59G2-102.87, số khung Y819309, số máy E0810353 có giá trị là 23.000.000 đồng. Hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật, mức đề nghị hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với hành vi bị cáo đã thực hiện.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi và muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để tự giáo dục rèn luyện mà lại tiếp tục trộm cắp tài sản là thể hiện coi thường pháp luật. Do đó khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét, cân nhắc và áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội đã thực hiện có xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi nên bị cáo được hưởng tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Đối với xe môtô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59G2-102.87, số khung Y819309, số máy E0810353 là vật chứng đã thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định, bị hại Vũ Thị H khai nhận chiếc xe môtô trên bà H được bạn trai tên Nguyễn Hữu Lộc, sinh năm 1986, địa chỉ: 220/72/18 khu phố 3, phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cho để phục vụ việc đi lại nhưng giữa bà H và ông Lộc không làm giấy tờ thể hiện. Qua xác minh Công an phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp không có ai tên Nguyễn Hữu Lộc và không có địa chỉ nêu trên theo quản lý của Công an phường. Quá trình tra cứu xe môtô trên tại Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Dương xác định biển số xe 59G2- 102.87 là do bà Trần Thị L, địa chỉ: 113/11/107 khu phố 2A, phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không làm việc được với bà Trần Thị L. Về số khung, số máy xe môtô trên do bà Trang Thị Thúy A, sinh năm 1989, địa chỉ: ấp Bình Quới 2, xã Bình Thạnh Đông, huyện Phú Tân, An Giang đứng tên chủ sở hữu, qua làm việc bà A xác nhận có đứng tên chủ sở hữu chiếc xe môtô trên nhưng bà đã bán vào năm 2016 nhưng không làm giấy tờ mua bán, cũng không nhớ bán cho ai và không yêu cầu gì đối với chiếc xe này. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với chiếc xe trên nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến liên hệ giải quyết, nên giao cho Công an thành phố Thuận An xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt Nguyễn Hữu C 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Giao cho Công an thành phố Thuận An môtô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 59G2-102.87, số khung Y819309, số máy E0810353 để xử lý theo quy định của pháp luật.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2020)

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THA thành phố Thuận An;
- CQCSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Sỹ Trứ